

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG THỔ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 31/UBND-TCKH

Phong Thổ, ngày 08 tháng 01 năm 2024

V/v Thông báo dự kiến mức vốn
sự nghiệp nguồn NSTW thực
hiện các Chương trình mục tiêu
quốc gia giai đoạn 2024 - 2025

Kính gửi:

- Các phòng: Dân tộc; Nông nghiệp và PTNT; Lao động
- Thương binh và Xã hội; Giáo dục và Đào tạo; Nội vụ;
Kinh tế và Hạ tầng; Tài chính - Kế hoạch.
- Các Trung tâm: Văn hóa - Thể thao và Truyền thông;
GDNN-GDTX; Dịch vụ nông nghiệp; Y tế huyện.
- Ban Quản lý dự án; Ban Quản lý rừng phòng hộ huyện.
- Hội Liên hiệp phụ nữ huyện;
- UBND các xã, thị trấn.

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Công văn số 3450/LĐTBXH-VPQGGN ngày 24/8/2023 của Bộ Lao động -Thương binh và Xã hội về việc thông báo mức vốn sự nghiệp nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2024-2025; Công văn số 3574/LĐTBXH-VPQGGN ngày 31/8/2023 của Bộ Lao động -Thương binh và Xã hội về hiệu chỉnh phụ lục kèm theo Công văn số 3450/LĐTBXH-VPQGGN;

Căn cứ Công văn số 7013/BNN-VPĐP ngày 29/9/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc thông báo dự kiến mức vốn sự nghiệp nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024 và năm 2025;

Căn cứ Công văn số 1733/UBND-CTMTQG ngày 29/9/2023 của Ủy ban Dân tộc về việc thông báo mức vốn sự nghiệp nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế -xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024, 2025;

Công văn số 2145/UBND-VPCTMTQG ngày 20/11/2023 của Ủy ban Dân tộc về việc Thông báo mức vốn sự nghiệp nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế -xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024, 2025 (lần 2).

Căn cứ Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐND ngày 28/6/2022 của HĐND tỉnh Lai Châu quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung

wong và mức vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 14/2022/NQ-HĐND ngày 28/6/2022 của HĐND tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và mức vốn đối ứng từ ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 16/2022/NQ-HĐND ngày 28/6/2022 của HĐND tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và mức vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh;

Trên cơ sở Thông báo số 5114/UBND-TH ngày 28/12/2023 của UBND tỉnh Lai Châu về việc thông báo dự kiến mức vốn sự nghiệp nguồn NSTW thực hiện các chương trình MTQG giai đoạn 2024-2025;

Đề các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn có cơ sở chủ động triển khai xây dựng mục tiêu, nhiệm vụ, xây dựng phương án phân bổ vốn theo quy định để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2024-2025. UBND huyện thông báo dự kiến mức vốn sự nghiệp nguồn ngân sách trung ương thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2024-2025 với tổng số tiền là: 232.500 triệu đồng, cụ thể như sau:

1. Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững

Tổng số vốn dự kiến giai đoạn 2024-2025: 101.853 triệu đồng, bao gồm:

- Năm 2024: 51.957 triệu đồng;
- Năm 2025: 49.896 triệu đồng.

2. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới

Tổng số vốn dự kiến giai đoạn 2024-2025: 3.640 triệu đồng, bao gồm:

- Năm 2024: 1.596 triệu đồng.
- Năm 2025: 2.044 triệu đồng.

3. Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

Tổng số vốn dự kiến giai đoạn 2024-2025: 127.007 triệu đồng, bao gồm:

- Năm 2024: 60.113 triệu đồng.
- Năm 2025: 66.894 triệu đồng.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

4. Tổ chức thực hiện

- Số liệu về mức vốn sự nghiệp dự kiến phân bổ cho các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn hàng năm có thể thay đổi hoặc được điều chỉnh phụ thuộc tổng vốn sự nghiệp hằng năm được UBND tỉnh giao.

- Căn cứ mức vốn sự nghiệp nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2024-2025 được thông báo và điều kiện thực tế các cơ quan, đơn vị và UBND các xã,

thị trấn xây dựng mục tiêu, nhiệm vụ, phương án dự kiến giao, phân bổ kinh phí, phương án lồng ghép các nguồn vốn theo quy định để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững, Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới và Chương trình MTQG phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2024 – 2025 gửi về UBND huyện **trước ngày 25/01/2024** (qua phòng Lao động - Thương binh và Xã hội đối với Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững; phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đối với Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới; phòng Dân tộc đối với Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi).

- Yêu cầu phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; phòng Dân tộc chủ động bám sát các văn bản hướng dẫn của Trung ương, UBND tỉnh và các sở, ban ngành tỉnh, phối hợp các đơn vị có liên quan tổng hợp gửi phòng Tài chính thẩm định, tham mưu UBND huyện trình HĐND huyện phân bổ chi tiết theo **trước ngày 15/02/2024** (khi UBND tỉnh bổ sung kinh phí), sát khả năng thực hiện, hạn chế tối đa số kinh phí phân bổ không có khả năng thực hiện phải hoàn trả ngân sách trung ương.

Căn cứ Văn bản này, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT. UBND huyện;
- Lưu: VT, C1, TCKH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Bảo Trung